

**UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Số: 899 /SGDDĐT-KHCNTT

Phú Yên, ngày 40 tháng 10 năm 2017

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
nghiên cứu khoa học và sáng kiến  
năm học 2017-2018.

Kính gửi:

- Phòng GDĐT các huyện, thị, thành phố;
- Các Trường THPT, THCS-THPT, PTDTNT, TTGD TX, TTKTTH-HN;
- Các Phòng, Ban Sở.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT, ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục;

Quyết định số 1476/2009/QĐ-UBND ngày 13/8/2009 ban hành Quy định tạm thời về hoạt động sáng kiến tỉnh Phú Yên;

Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 v/v công bố thủ tục hành chính đặc thù được chuẩn hoá trên địa bàn tỉnh Phú Yên (lĩnh vực KHCN);

Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh Phú Yên Về việc ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Tỉnh

Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018 của Sở GDĐT;

Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học (NCKH) năm học 2017-2018 với các nội dung sau:

### **I – NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tập trung nghiên cứu thực hiện Chương trình hành động số 21-Ctr/TU ngày 28/3/2014 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 136/KH-UBND của UBND Tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Nâng cao số lượng và chất lượng nghiên cứu của các đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ (NCKHCN), sáng kiến theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và tương xứng với sự phát triển của ngành giáo dục, với đội ngũ nhà giáo và CBQLGD;

3. Gắn hoạt động NCKHCN với công tác giảng dạy, quản lý giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý. Từng bước nâng cao năng lực NCKHCN cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo.

### **II – NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Hoạt động khoa học và công nghệ năm 2017-2018 tiếp tục bám sát các chủ trương, nhiệm vụ chung nêu trên, phục vụ kịp thời hoạt động chuyên môn, quản lý của đơn vị và của ngành, các đơn vị cần thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tiếp tục củng cố công tác nghiên cứu khoa học của ngành, đơn vị đi vào nề nếp, chất lượng theo quy định của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Phú Yên nhằm phục vụ thiết thực sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Phú Yên.

2. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (viên chức) đăng ký và lập danh mục đề tài, sáng kiến ngay từ đầu năm học.

3. Các đơn vị căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ của Sở GDĐT để xây dựng Kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị.

4. Năm học 2017-2018 các đơn vị không tổ chức thực hiện điều kiện thay thế theo Thông tư 35 của Bộ GDĐT (vì Sở Nội vụ chỉ căn cứ Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh Phú Yên Về việc ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Tỉnh).

5. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên có hai bài báo NCKH liên tục trong năm học được lựa chọn đăng trên Tập san Khoa học giáo dục Phú Yên vẫn được xét là đề tài NCKH.

6. Thời gian Sở GDĐT nhận đăng ký đề tài và đề xuất đề tài của các đơn vị:

+ Đối với đề tài, sáng kiến cấp ngành, cấp tỉnh để dự xét danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, CSTĐ cấp tỉnh, hạn cuối nộp danh sách đăng ký ngày 25/10/2017 (theo mẫu số 1).

+ Đối với các đề tài NCKHCN cấp tỉnh, đề xuất thực hiện trong năm 2019 có đề nghị cấp kinh phí để thực hiện, hạn cuối ngày 15/01/2018 (theo mẫu Phiếu đề xuất số 2)

7. Đối với giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện đề tài *Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng*, xem mẫu NCKHSPUD được hướng dẫn tóm tắt trong Tập san Khoa học giáo dục Phú Yên số 9/2016.

8. CBQLGD (CB,CC công tác tại Sở GDĐT, Phòng GDĐT, Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng các trường phổ thông, mẫu giáo, Giám đốc, Phó Giám đốc các Trung tâm trực thuộc Sở, Bí thư Đoàn trường), nhân viên (kế toán, thủ quỹ, văn thư, thư viện, y tế, bảo vệ, lái xe) thực hiện Sáng kiến theo hình thức **Thuyết minh mô tả giải pháp và kết quả thực hiện sáng kiến** hoặc có thể thực hiện theo phương pháp NCKHSPUD nhưng không bắt buộc (thực hiện theo mẫu số 3)

Đối với cá nhân CC, VC đăng ký sáng kiến cấp tỉnh để xét CSTĐ cấp tỉnh thực hiện theo mẫu sáng kiến. Ngoài ra, VC (là giáo viên) phải làm thêm 2 quyển NCKHSPUD cùng tên với sáng kiến.

9. Hồ sơ kết quả đề tài NCKHSPUD, SK năm học 2017-2018 (thực hiện như hướng dẫn năm học 2016-2017) gửi về Sở GDĐT (qua Phòng KHCNTT) để tổng hợp,

trình Hội đồng Khoa học ngành đánh giá, xét duyệt. Kết quả xét duyệt sẽ được phục vụ cho công tác thi đua xét công nhận CSTĐCS, CSTĐ cấp Tỉnh

**Hồ sơ gồm:**

a) Cấp ngành:

- + Quyết định thành lập Hội đồng khoa học
- + Biên bản họp Hội đồng xét duyệt đề tài, sáng kiến
- + Mỗi cá nhân phải nộp 02 bản đề tài NCKHSPUD hoặc 02 bản Thuyết minh mô tả giải pháp và kết quả thực hiện sáng kiến.
- + Danh sách kết quả đánh giá, xét duyệt (theo mẫu số 4)
- + Thời gian nhận hồ sơ của của các đơn vị: 20/3/2018

*Ghi chú: Phiếu đánh giá đề tài, sáng kiến cấp ngành, cấp tỉnh (thực hiện theo mẫu số 5)*

Sau thời gian này Sở GDĐT không chịu trách nhiệm đối với đơn vị chậm trễ

b) Cấp tỉnh:

**Hồ sơ gồm: (theo các biểu mẫu đính kèm phần phụ lục)**

- + Quyết định thành lập Hội đồng khoa học
- + Biên bản họp Hội đồng xét duyệt sáng kiến
- + Mỗi cá nhân phải nộp 12 quyền sáng kiến. Riêng đối với giáo viên nộp thêm 02 quyền đề tài NCKHSPUD cùng tên đề tài.
- + Danh sách kết quả đánh giá, xét duyệt (thực hiện theo mẫu số 6)
- + Thời gian nhận hồ sơ của của các đơn vị: 25/3/2018

Sau thời gian này Sở GDĐT không chịu trách nhiệm đối với đơn vị chậm trễ.

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng các trường THPT, THCS-THPT, PTDTNT, Giám đốc các Trung tâm căn cứ vào nội dung hướng dẫn của Sở GDĐT và tình hình cụ thể của đơn vị xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời để Sở GDĐT chỉ đạo giải quyết.

Các Phòng GDĐT tham khảo để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc. /

**Nơi nhận:**

- Vụ KHCN, Bộ GDĐT;
- VP UBND tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các Phòng, Ban Sở GDĐT;
- Các Phòng GDĐT, đơn vị trực thuộc (để t/h);
- Website Sở;
- Lưu: VT, KHCNTT.



Phạm Văn Cường

**PHỤ LỤC**

**Mẫu số 1**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐƠN VỊ: .....**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI NCKHSPUD, SK NĂM 2017-2018**

STT (1)	HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ (2)	TÊN ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN (3)	THUỘC LĨNH VỰC (4)	CẤP NGHIÊN CỨU (Ngành, Tỉnh) (5)
1				
2				

**Ghi chú:** Cột (4): THUỘC LĨNH VỰC ghi theo thứ tự như sau: TOÁN, LÝ, HÓA, SINH, TIN, VĂN, SỬ, ĐỊA, T.A (Tiếng Anh), TD-QP-AN (Thê dục - Quốc phòng - An ninh), GD CD (Giáo dục công dân), QLGD (Quản lý giáo dục).

**Người lập bảng**

**Thủ trưởng đơn vị**

**Mẫu số 2**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐƠN VỊ: .....**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHCN CẤP TỈNH NĂM 20...**  
**(Dùng cho loại đề tài NCKHCN có đề xuất cấp kinh phí để thực hiện)**

2. Tên đề tài (dự án): (Ngắn gọn, chuẩn xác)
3. Đơn vị/cá nhân đề xuất: ( Ghi rõ tên cơ quan, đơn vị và họ tên cá nhân; địa chỉ, số điện thoại )
4. Giải trình về tính cấp thiết: *tại sao phải nghiên cứu, giải quyết ở cấp tỉnh: Quan trọng, cấp bách hoặc tác động lớn, ảnh hưởng lâu dài đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh)*
5. Xuất xứ của dự án (đối với dự án sản xuất thử nghiệm): *ghi rõ nguồn gốc hình thành dự án, nếu là kết quả đề tài nghiên cứu thì kiến nghị của Hội đồng KH&CN đánh giá nghiệm thu về việc áp dụng như thế nào?*
6. Thuộc lĩnh vực:
7. Mục tiêu đề tài, dự án: ( Tổng quát và cụ thể):
8. Nội dung nghiên cứu chủ yếu: (nêu rõ các đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm sẽ giải quyết nội dung KH&CN chủ yếu gì để đạt mục tiêu đề ra)
9. Dự kiến sản phẩm và chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

10. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
11. Thời gian thực hiện:
12. Hiệu quả (hiệu quả đối với lĩnh vực KH&CN và hiệu quả kinh tế - xã hội)
13. Nhu cầu kinh phí để thực hiện đề tài: ..... triệu đồng
- Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước: ..... triệu đồng
  - Nguồn kinh phí khác: ..... triệu đồng

....., ngày...tháng.....năm 20...

**Tổ chức/ cá nhân đề xuất đề tài**

(ghi rõ họ, tên và chữ ký, đóng dấu đối với tổ chức)

*Ghi chú:* Phiếu đề xuất phải được tóm tắt chỉ trong 2 trang, bằng font chữ Times New Roman, cỡ chữ: 14

**Mẫu số 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THUYẾT MINH MÔ TẢ GIẢI PHÁP VÀ**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến (*Ghi giống trong đơn yêu cầu công nhận sáng kiến*):  
.....
2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến (*Nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết*):  
.....
3. Mô tả các giải pháp cũ thường làm (*Nêu rõ tình trạng và nhược điểm của giải pháp cũ*):  
.....
4. Sự cần thiết phải áp dụng giải pháp sáng kiến:  
.....
5. Mục đích của giải pháp sáng kiến (*Nêu rõ mục đích khắc phục những nhược điểm của giải pháp cũ hoặc mục đích của giải pháp mới do mình tạo ra*):  
.....
6. Thời gian thực hiện:  
.....

7. Nội dung:

7.1. Thuyết minh giải pháp mới hoặc cải tiến (Nêu rõ, chi tiết và đầy đủ các bước thực hiện giải pháp mới hoặc cải tiến và có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm, đĩa, bảng biểu...):

.....  
\* Kết quả của sáng kiến (Nêu số liệu cụ thể hoặc nêu những kết quả khác nếu không thống kê được số liệu):

.....  
\* Sản phẩm được tạo ra từ giải pháp (Tên, khối lượng, số lượng, thông số của sản phẩm (nếu có)):

.....  
7.2. Thuyết minh về phạm vi áp dụng của sáng kiến (Nêu rõ về việc giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào):

.....  
7.3. Thuyết minh về lợi ích kinh tế, xã hội của sáng kiến (Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp trong đơn kể cả áp dụng thử tại cơ sở):

.....  
\* Cam kết: Chúng tôi cam đoan những điều khai trên đây là đúng sự thật và không sao chép hoặc vi phạm bản quyền.

**Xác nhận của đơn vị**

(Chữ ký, dấu)

**Tác giả sáng kiến**

(Chữ ký và họ tên)

**Mẫu số 4**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐƠN VỊ: .....

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT DUYỆT ĐỀ TÀI  
NCKHSPUD, SK NĂM 2017-2018**

STT (1)	HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ (2)	TÊN ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN (3)	THUỘC LĨNH VỰC (4)	LOẠI ĐỀ TÀI (5)	KẾT QUẢ (6)
------------	--------------------------	------------------------------	-----------------------	--------------------	----------------

				KHSPUD	SK	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1				x		x	
2					x		x
3							

Người lập bảng

Thủ trưởng đơn vị

Mẫu số 5 (lưu tại đơn vị)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐƠN VỊ: .....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN CẤP.... (ngành, tỉnh)**

Hội đồng chuyên môn (Toán, Lý ...):.....

Họ và tên người đánh giá đề tài sáng kiến: .....

Chức danh trong hội đồng:.....

Cơ quan công tác:.....

STT	Họ và tên	Tên sáng kiến	Các tiêu chí	Đạt	Không đạt
			- Tính mới		
			- Phạm vi áp dụng		
			- Hiệu quả kinh tế, xã hội		

Mẫu số 5 (lưu tại đơn vị)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐƠN VỊ: .....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN CẤP.... (ngành, tỉnh)**

Hội đồng chuyên môn (Toán, Lý ...):.....  
 Họ và tên người đánh giá đề tài sáng kiến: .....  
 Chức danh trong hội đồng:.....  
 Cơ quan công tác:.....

STT	Họ và tên	Tên sáng kiến	Các tiêu chí	Đạt	Không đạt
			- Tính mới		
			- Phạm vi áp dụng		
			- Hiệu quả kinh tế, xã hội		

Người lập bảng  
 Mẫu số 6

Thủ trưởng đơn vị

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀ TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Yên, ngày ..... tháng ..... năm....

**DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN CẤP TỈNH ĐỢT 1 NĂM 2018**

STT	HỌ VÀ TÊN	CƠ QUAN	TÊN SÁNG KIẾN	KẾT QUẢ		GHI CHÚ
				ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
1						
2						
3						

Người lập bảng

Thủ trưởng đơn vị